

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 09/01/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		09/01		10/01				11/01		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	129	-113	-88	98	178	-107	-114	76	218
	Cửa Ông	112	-90	-99	100	158	-81	-125	83	195
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	89	-70	-104	107	133	-59	-128	93	168
	Bạch Long Vĩ	74	-87	-84	110	115	-85	-108	99	152
Thái Bình	Thái Thụy	80	-63	-104	109	122	-52	-126	96	156
Nam Định	Hải Hậu	64	-47	-101	110	97	-37	-124	101	131
Ninh Bình	Kim Sơn	60	-39	-102	110	91	-30	-124	101	125
Thanh Hóa	Quảng Xương	54	-33	-101	105	86	-24	-121	97	117
Nghệ An	Diễn Châu	46	-23	-94	92	75	-13	-111	86	101
	Hòn Ngư	46	-24	-91	91	73	-13	-108	86	97
Hà Tĩnh	Thạch Hà	43	-21	-85	82	66	-5	-100	78	86
Quảng Bình	Quảng Trạch	26	-9	-61	67	40	10	-77	69	51
	Quảng Ninh	13	0	-43	57	21	19	-56	63	27
Quảng Trị	Giáo Linh	2	6	-24	47	3	23	-33	58	6
	Cồn Cỏ	0	2	-21	53	1	18	-31	65	5
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-11	9	-2	34	-13	23	-7	49	-14
	Phú Lộc	-21	12	18	21	-26	25	15	40	-31
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-25	14	34	12	-36	25	33	32	-42
	Hoàng Sa	-47	0	60	-1	-61	-1	61	20	-72
Quảng Nam	Tam Kỳ	-34	18	52	2	-49	25	53	25	-58
	Cù Lao Chàm	-32	15	46	5	-45	23	46	26	-54
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-42	16	60	1	-59	21	62	26	-71
	Lý Sơn	-42	12	60	-1	-58	16	61	23	-69
Bình Định	Phú Mỹ	-45	15	64	-2	-63	17	66	22	-78
	Quy Nhơn	-52	11	60	-4	-66	15	65	21	-78
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-54	6	56	-7	-72	8	61	18	-84
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-51	13	63	7	-70	12	63	26	-87
	Trường Sa	-58	10	62	13	-76	9	62	36	-88
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-59	16	58	13	-81	15	57	36	-96
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-99	66	45	75	-127	59	41	95	-135
	Phú Quý	-68	23	60	26	-90	21	58	47	-102
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-142	86	43	133	-153	52	67	131	-127
	Côn Đảo	-128	40	56	124	-130	1	80	119	-99
TPHCM	Cần Giờ	-137	89	44	138	-144	54	70	135	-119
Tiền Giang	Gò Công Tây	-138	96	45	145	-143	59	72	141	-118
Bến Tre	Ba Tri	-134	99	60	157	-139	57	86	147	-108
Trà Vinh	Duyên Hải	-138	75	61	146	-142	29	89	134	-105
Sóc Trăng	Tân Phú	-117	47	68	138	-115	-5	98	122	-73
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-72	-7	86	120	-59	-62	116	101	-16
Cà Mau	Năm Căn	-33	-42	82	109	-25	-86	99	96	9
	Trần Văn Thời	10	12	18	87	-15	-19	8	86	9
Kiên Giang	Rạch Giá	23	54	-20	71	-15	31	-32	68	12
	Phú Quốc	59	35	-3	43	30	12	-21	40	44

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.8	Đông, Đông Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.4 - 1.0	Đông, Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.0 - 1.3	Đông Bắc, Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.2 - 1.9	Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 2.6	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.6	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.3 - 1.6	Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	1.5 - 2.3	Đông Bắc	Cảnh báo
Bắc Biển Đông	1.2 - 2.6	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.7 - 1.8	Đông Bắc	
Nam Biển Đông	1.0 - 2.5	Đông Bắc	Cảnh báo

Tin phát lúc: 13 giờ 00

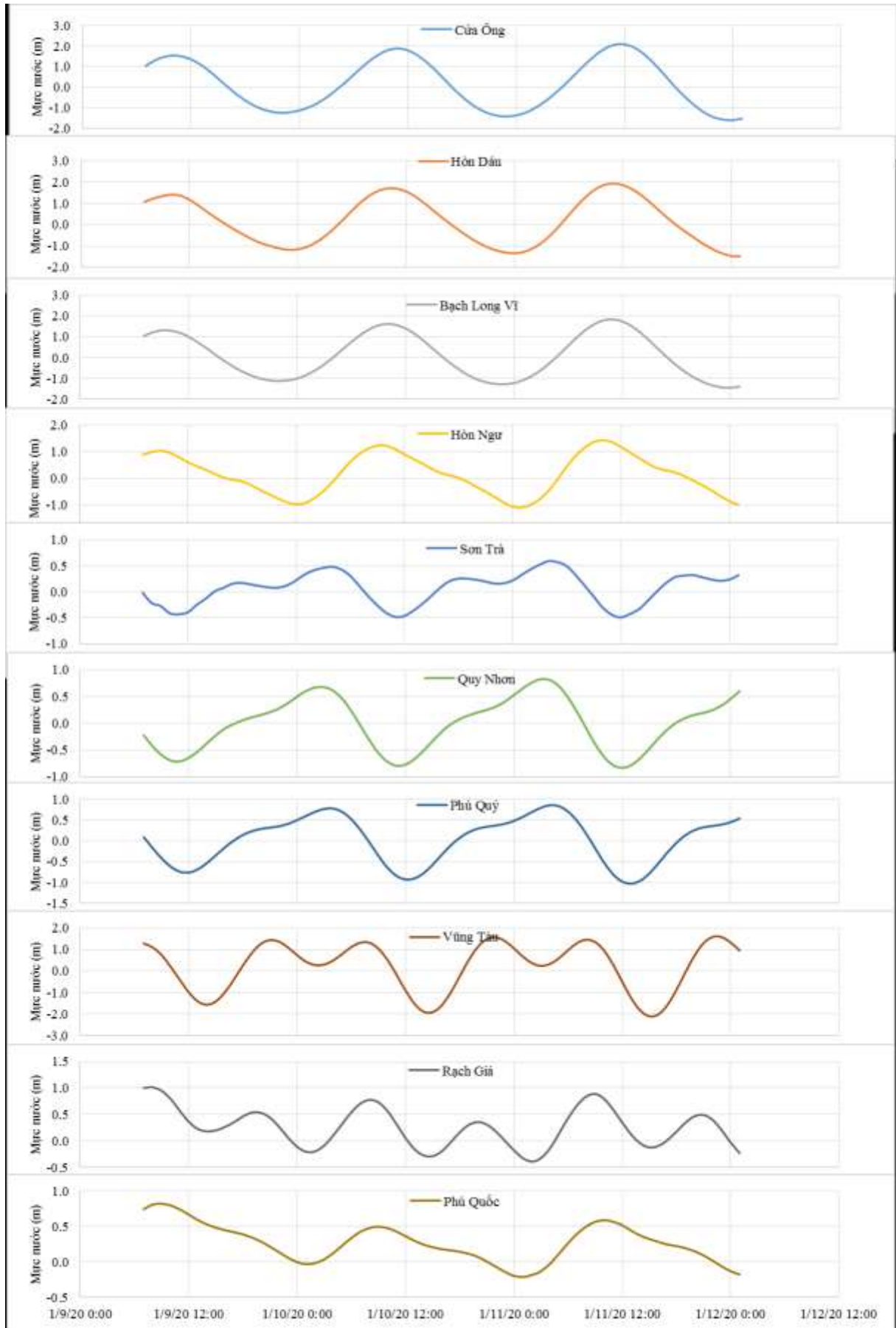
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 10/01/2020

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

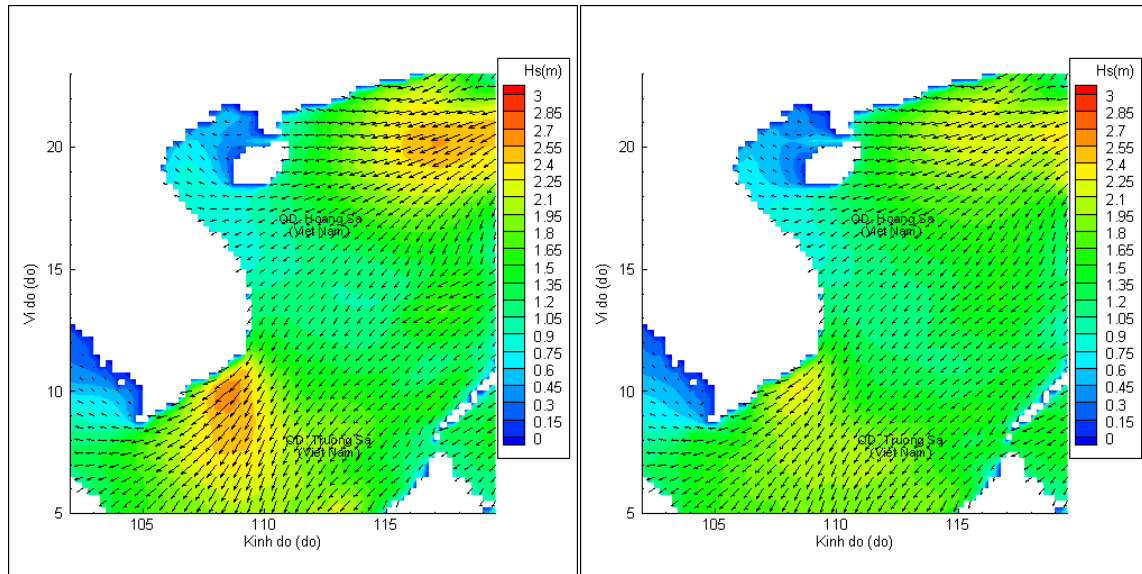
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

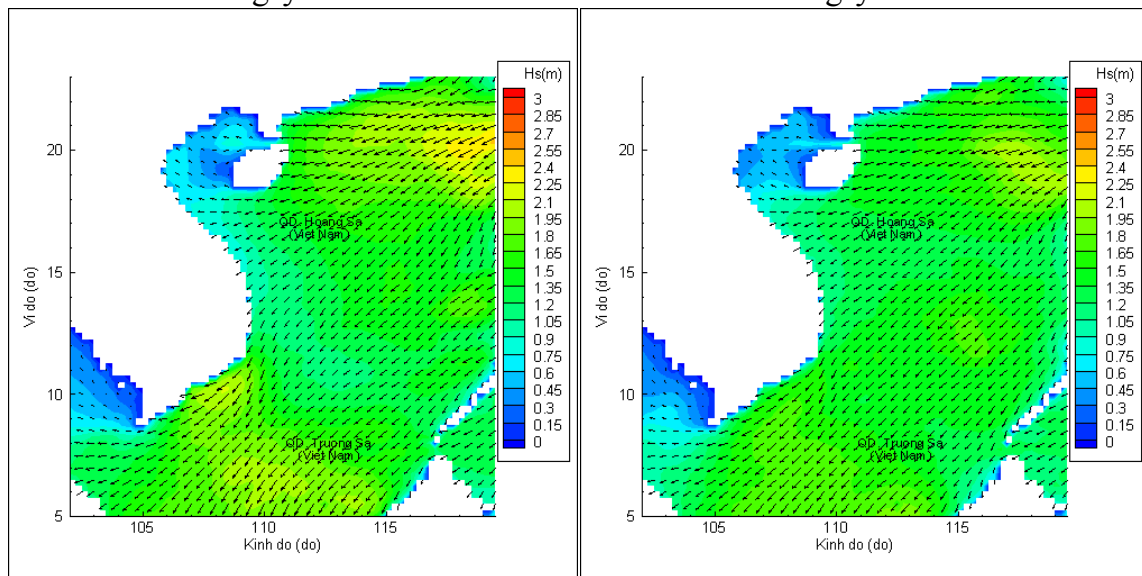


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



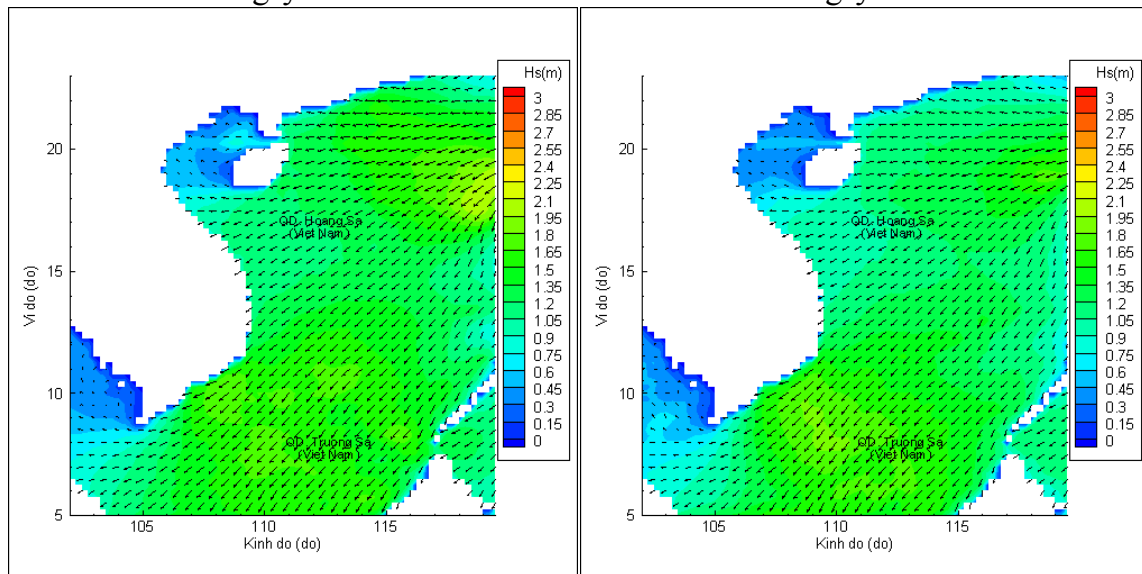
Lúc 13h ngày 09/01/2020

Lúc 19h ngày 09/01/2020



Lúc 01h ngày 10/01/2020

Lúc 13h ngày 10/01/2020



Lúc 01h ngày 11/01/2020

Lúc 13h ngày 11/01/2020